BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG TRONG KỶ NGUYÊN TRÍ TUỆ NHÂN TẠO - YÊU CẦU ĐỔI MỚI CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG

NCS. HỒ THỊ HIỀN
Khoa Triết học, Học viện Chính trị khu vực III
CAO HOÀNG MỸ HẠNH
Trường Cao đẳng Y tế Gia Lai

Nhận bài ngày 16/09/2026. Sửa chữa xong 16/10/2026. Duyệt đăng 20/10/2026.

Abstract

Artificial intelligence (AI) is transforming the production, dissemination, and reception of ideological content in cyberspace, requiring the renewal of political and ideological work. This article examines the protection of the Communist Party of Vietnam's ideological foundation under the impact of AI, drawing on dialectical and historical materialism, Ho Chi Minh thought, relevant documents, and secondary data. The findings show that AI creates both opportunities and challenges for ideological protection. Although more than 92% of violating content on cross-border platforms has been removed, effectiveness remains measured mainly by outputs rather than changes in public awareness and confidence. The article proposes six groups of measures concerning mindset, content, methods, personnel, institutions, and data sovereignty, based on the principle that AI assists while humans retain decision-making authority.

Keywords: *Artificial intelligence, cyberspace, ideological foundation of the Communist Party of Vietnam, political and ideological work, renewal.*

1. Đặt vấn đề

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ sống còn, trong đó không gian mạng là địa bàn đặc biệt quan trọng (Bộ Chính trị, 2018). Đại hội XIV chỉ ra: "Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng có lúc, có nơi chưa sát thực tiễn, thiếu chiều sâu" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026b, tr. 370), yêu cầu "đổi mới căn bản nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo hướng khoa học, sáng tạo, hiện đại và gắn lý luận với thực tiễn" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026a, tr. 392). Nghị quyết số 25-NQ/TW lần đầu xác lập công tác tư tưởng ở tầm chiến lược tổng thể, chuyển trọng tâm từ quản lý thông tin sang dẫn dắt nhận thức xã hội, lấy niềm tin của Nhân dân làm thước đo cao nhất (Bộ Chính trị, 2026). Với khoảng 79 triệu người dùng mạng xã hội (DataReportal, 2026), không gian mạng ở Việt Nam đang biến đổi về chất dưới tác động của AI, khiến ranh giới giữa thông tin chính thống và luận điệu xuyên tạc ngày càng mong manh.

Luận điểm trung tâm của bài viết là: AI không chỉ thay đổi công cụ mà thay đổi chính quá trình sản xuất, lưu thông và tiếp nhận sản phẩm tư tưởng; do đó, đổi mới công tác chính trị, tư tưởng phải đồng bộ và lấy chuyển biến trong nhận thức, niềm tin của quần chúng làm thước đo.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết dựa trên phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử và tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác tuyên truyền. Các phương pháp cụ thể gồm: phân tích - tổng hợp Văn kiện Đại hội XIV, các nghị quyết của Bộ Chính trị và các luật liên quan; phân tích dữ liệu thứ cấp từ báo cáo của Chính phủ, Ban Chỉ đạo 35 Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, báo chí chính thống;

Email: Hothihien.hcma3@gmail.com

so sánh với các nghiên cứu quốc tế về tuyên truyền do AI tạo sinh, deepfake và thiên kiến thuật toán; lôgíc - lịch sử và khái quát hóa để rút ra nhận định, giải pháp.

3. Nội dung nghiên cứu

3.1. Cơ sở lý luận của vấn đề

3.1.1. Nền tảng tư tưởng của Đảng và vai trò của lý luận trong đời sống xã hội

Nền tảng tư tưởng của Đảng là "chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026a, tr. 388). Bảo vệ nền tảng tư tưởng gồm hai mặt thống nhất: "xây" là bổ sung, phát triển lý luận từ tổng kết thực tiễn; "chống" là đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Chủ nghĩa duy vật lịch sử khẳng định ý thức xã hội có tính độc lập tương đối và tác động trở lại tồn tại xã hội: "lý luận cũng có thể trở thành lực lượng vật chất một khi nó thâm nhập vào quần chúng" (Mác và Ăngghen, 1995a, tr. 580); "Không có lý luận cách mạng thì cũng không thể có phong trào cách mạng" (Lênin, 1995, tr. 30). Đấu tranh trên mặt trận tư tưởng thực chất là giành quyền định hướng nhận thức và hành động của quần chúng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: "Muốn thành công, phải biết cách tuyên truyền" (Hồ Chí Minh, 2021, tr. 191), làm cho dân hiểu, dân nhớ, dân theo, dân làm. Thước đo hiệu quả vì thế là mức độ chuyển biến trong nhận thức và hành động của người dân.

3.1.2. Không gian mạng như một "trận địa" tư tưởng mới

Theo Luật An ninh mạng năm 2025, không gian mạng là nơi con người "thực hiện các hành vi xã hội không bị giới hạn bởi không gian và thời gian" (Quốc hội, 2025a, Điều 2). Dưới góc độ triết học, đó là một bộ phận của tồn tại xã hội hiện đại, nơi sản xuất và tiêu dùng các sản phẩm tinh thần. Luận điểm của C. Mác và Ph. Ăngghen rằng giai cấp nào chi phối tư liệu sản xuất vật chất thì cũng chi phối tư liệu sản xuất tinh thần vẫn giữ nguyên giá trị khi các nền tảng số xuyên quốc gia nắm phần lớn hạ tầng phân phối thông tin. Vì vậy, giữ vững chủ quyền tư tưởng trên không gian mạng gắn liền với bảo vệ chủ quyền quốc gia và bảo đảm an ninh mạng, an toàn dữ liệu, nhiệm vụ "vừa cấp bách trước mắt, vừa chiến lược lâu dài" (Báo Nhân dân, 2025).

3.1.3. Trí tuệ nhân tạo và bước chuyển về chất trong sản xuất tinh thần

Luật Trí tuệ nhân tạo số 134/2025/QH15 định nghĩa trí tuệ nhân tạo là "việc thực hiện bằng điện tử các năng lực trí tuệ của con người, bao gồm học tập, suy luận, nhận thức, phán đoán và hiểu ngôn ngữ tự nhiên" (Quốc hội, 2025b).

Điểm mới căn bản là AI đã trực tiếp tham gia khâu tạo lập nội dung với tư cách tư liệu lao động, công cụ khuếch đại năng lực trí tuệ của con người. Theo C. Mác và Ph. Ăngghen, "những quan niệm, tư duy, sự giao tiếp tinh thần của con người xuất hiện ra còn là sản phẩm trực tiếp của các quan hệ vật chất của họ" (Mác và Ăngghen, 1995b, tr. 37). Theo nghĩa đó, AI không tự sản xuất ra tư tưởng; việc hình thành quan niệm, giá trị, lập trường vẫn là hoạt động của con người, còn AI làm biến đổi cách thức sản xuất, lưu thông và tiếp nhận sản phẩm tư tưởng. Đây là bước chuyển về chất: tích lũy về lượng (quy mô, tốc độ, chi phí gần bằng không) đạt tới điểm nút khi máy tạo sinh được nội dung bằng ngôn ngữ tự nhiên khó phân biệt với sản phẩm của con người. Chất mới thể hiện ở ba điểm: 1) Chủ thể sản xuất nội dung mở rộng thành hệ thống "người - máy"; 2) Thông điệp chuyển từ "một nguồn – nhiều người nhận" sang cá nhân hóa dựa trên dữ liệu tâm lý, hành vi; 3) Ranh giới thật - giả bị xóa nhòa, làm thay đổi cơ chế hình thành niềm tin xã hội. Văn kiện Đại hội XIV ưu tiên công nghệ chiến lược "trọng tâm là chip bán dẫn, trí tuệ nhân tạo"; Nghị quyết số 57-NQ/TW coi đây là đột phá quan trọng hàng đầu (Ban Chấp hành Trung ương, 2024).

3.1.4. Công tác chính trị, tư tưởng trong mối quan hệ với bảo vệ nền tảng tư tưởng

Nghị quyết số 25-NQ/TW khẳng định công tác tư tưởng là "bộ phận đặc biệt quan trọng trong toàn bộ hoạt động lãnh đạo của Đảng", là công việc của toàn hệ thống chính trị (Bộ Chính trị, 2026). Công tác này gồm bốn yếu tố: chủ thể, đối tượng (cán bộ, đảng viên và Nhân dân), nội dung và phương thức. AI tác động đồng thời lên cả bốn yếu tố, đây là cơ sở để đề xuất các giải pháp đồng bộ ở mục 3.4.

3.2. Tác động hai mặt của trí tuệ nhân tạo đối với cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng trên không gian mạng

3.2.1. Thời cơ: AI trở thành công cụ mới của công tác chính trị, tư tưởng

Thứ nhất, AI giúp nắm bắt tình hình tư tưởng nhanh, chính xác hơn: phân tích dữ liệu lớn cho phép theo dõi dư luận theo thời gian thực, phát hiện sớm "điểm nóng", chuyển từ "chạy theo sự việc" sang "đi trước một bước".

Thứ hai, AI cá nhân hóa nội dung tuyên truyền: một nội dung lý luận có thể chuyển thành bài viết, video ngắn, podcast phù hợp từng nhóm đối tượng, hiện thực hóa yêu cầu "nói cho dân hiểu" của Hồ Chí Minh, đồng thời lượng hóa được hiệu quả của từng hình thức biểu đạt.

Thứ ba, AI hỗ trợ nhận diện, phản bác thông tin sai trái qua nhận dạng deepfake, kiểm chứng tự động; Luật Trí tuệ nhân tạo yêu cầu nội dung do AI tạo ra phải có dấu hiệu nhận biết (Quốc hội, 2025b).

Thứ tư, AI đổi mới giảng dạy lý luận chính trị thông qua học liệu số, ngân hàng câu hỏi, mô phỏng tình huống đấu tranh phản bác.

Thứ năm, AI mở rộng tương tác hai chiều: qua chatbot, trợ lý ảo hỏi - đáp chính sách, người dân vừa tìm hiểu chủ trương, vừa phản ánh nguyện vọng, góp phần đưa thông tin chính thống đến người dân "kịp thời, đầy đủ, hai chiều" (Bộ Chính trị, 2026).

Tuy nhiên, AI cũng có thể tạo ra thông tin sai lệch (hiện tượng "ảo giác"), và nếu quá phụ thuộc vào thuật toán, nội dung tư tưởng dễ trở nên hời hợt. Thời cơ chỉ thành hiện thực khi AI được ứng dụng có kiểm soát, theo nguyên tắc trí tuệ nhân tạo phục vụ con người, không thay thế thẩm quyền và trách nhiệm của con người (Quốc hội, 2025b, khoản 2 Điều 4).

3.2.2. Thách thức: AI bị lợi dụng để chống phá nền tảng tư tưởng

Thứ nhất, sản xuất tin giả ở quy mô công nghiệp với chi phí gần bằng không. Trước thềm Đại hội XIV, các đối tượng đã dùng ChatGPT, Google Gemini, DeepSeek để ngụy tạo phát ngôn của lãnh đạo, xuyên tạc công tác nhân sự (Báo Công an nhân dân, 2025), dùng bot AI với hàng loạt tài khoản ảo để tạo xu hướng giả (Học viện An ninh nhân dân, 2025). Tuyên truyền do AI tạo sinh có sức thuyết phục gần tương đương nội dung do con người viết (Goldstein et al., 2024), và sự lặp lại dày đặc có thể "đóng khung" nhận thức công chúng trước khi thông tin chính thống kịp lên tiếng.

Thứ hai, deepfake làm xói mòn niềm tin vào chính bằng chứng. Mối nguy lớn là tâm lý hoài nghi mọi thông tin, kể cả thông tin chính thống, tạo mảnh đất cho chủ nghĩa hư vô lịch sử, hư vô chính trị. Đó là hiện tượng "lợi tức của kẻ nói dối" (liar's dividend): khi công chúng biết hình ảnh, âm thanh có thể bị làm giả, ngay cả bằng chứng xác thực cũng dễ bị chối bỏ (Chesney & Citron, 2019).

Thứ ba, thuật toán tạo ra "buồng vang" và "bong bóng lọc" (Pariser, 2011; Sunstein, 2017). Chạy theo lưu lượng truy cập, thuật toán khuếch đại nội dung giật gân, đẩy lùi thông điệp cần sự nghiền ngẫm; quá trình "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" vì thế có thể diễn ra âm thầm, nhất là ở giới trẻ.

Thứ tư, thiên kiến hệ tư tưởng trong các mô hình AI xuyên quốc gia. Các mô hình ngôn ngữ lớn được huấn luyện chủ yếu trên dữ liệu phương Tây và thể hiện những khuynh hướng chính trị nhất định (Rozado, 2024); câu trả lời về chủ nghĩa Mác - Lênin, lịch sử cách mạng Việt Nam có thể chứa sai lệch khó nhận biết.

Thứ năm, nguy cơ lệ thuộc và suy giảm tư duy độc lập. Tần suất sử dụng công cụ AI có tương quan nghịch với năng lực tư duy phản biện qua cơ chế "giảm tải nhận thức" (Gerlich, 2025); khoảng cách số khiến nhóm thiếu kỹ năng số dễ bị tác động hơn.

Như vậy, AI làm thay đổi tính chất, phương thức, nhịp độ và không gian của đấu tranh tư tưởng: phải bóc tách các lớp ngụy trang công nghệ, đối đầu bất đối xứng với các chiến dịch tự động hóa, giành khung nhận thức ban đầu và đấu tranh trong không gian cá nhân hóa sâu. Cuộc đấu tranh này vì thế gắn chặt với năng lực làm chủ công nghệ, dữ liệu và thuật toán.

3.3. Thực trạng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng

3.3.1. Những kết quả bước đầu

Sau 8 năm thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, nhận thức của cán bộ, đảng viên về nhiệm vụ này chuyển biến rõ rệt; hệ thống Ban Chỉ đạo 35 được kiện toàn đến cơ sở (Ban Chỉ đạo 35 Trung ương, 2025). Năm 2024, tỷ lệ chặn, gỡ nội dung vi phạm của Facebook, YouTube, TikTok lần lượt đạt 94%, 91% và 93% (Bộ Thông tin và Truyền thông, 2024); Nghị định số 147/2024/NĐ-CP góp phần nâng tỷ lệ ngăn chặn, gỡ bỏ thông tin xấu độc lên mức cao nhất từ trước đến nay (Chính phủ, 2025). Giai đoạn 2021–2025, tỷ lệ này đạt trên 92% (VietnamPlus, 2025); sáu tháng đầu năm 2026 đạt trên 94% (Báo Công Thương, 2026).

Phong trào đấu tranh, phản bác lan rộng trong toàn xã hội, nổi bật là Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và mô hình "phủ xanh" không gian mạng từ cơ sở của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Tạp chí Luật sư Việt Nam, 2026). Ngày 16/01/2026, ứng dụng "Tuyên giáo và Dân vận" ra mắt, tích hợp trợ lý ảo AI hỏi - đáp chính sách dựa trên nguồn thông tin chính thống (Tạp chí Tòa án nhân dân, 2026).

Về thể chế, Luật An ninh mạng năm 2025 hợp nhất Luật An toàn thông tin mạng năm 2015 và Luật An ninh mạng năm 2018 (Quốc hội, 2025a); Luật Trí tuệ nhân tạo lần đầu tạo khung pháp lý chuyên biệt, nghiêm cấm sử dụng AI để lừa dối, thao túng nhận thức (Quốc hội, 2025b).

3.3.2. Những hạn chế và nguyên nhân

Một là, tư duy "quản lý thông tin" còn phổ biến, phương thức chậm đổi mới (Ban Chấp hành Trung ương, 2026); nhiều nơi vẫn truyền đạt một chiều, ngôn ngữ hành chính, chưa thích ứng với thói quen tiếp nhận thông tin của giới trẻ.

Hai là, năng lực công nghệ của đội ngũ còn hạn chế; khoảng cách giữa "người hiểu lý luận" và "người hiểu công nghệ" vẫn còn lớn.

Ba là, phản bác còn chậm so với tốc độ lan truyền: riêng 18 kênh YouTube bị chặn, gỡ trong sáu tháng đầu năm 2026 đã kịp đăng gần 13.000 video vi phạm với khoảng 165 triệu lượt xem (Báo Công Thương, 2026); công tác đấu tranh "có lúc chưa sắc bén, lực lượng còn mỏng, công cụ kỹ thuật chưa đồng bộ" (Ban Chấp hành Trung ương, 2026).

Bốn là, nghiên cứu AI dưới góc độ triết học, chính trị còn ít; bản chất hệ tư tưởng của thuật toán, chủ quyền dữ liệu tư tưởng chưa được nghiên cứu hệ thống.

Năm là, phụ thuộc vào nền tảng và mô hình AI nước ngoài, nơi thuật toán và dữ liệu nằm ngoài tầm kiểm soát trực tiếp; cơ quan chức năng nhiều lần phải đấu tranh "cứng rắn, quyết liệt" mới buộc Facebook, Google, Apple, TikTok hợp tác (VietnamPlus, 2025).

Nguyên nhân chủ yếu là công nghệ phát triển nhanh hơn khả năng thích ứng của thể chế và con người; chưa có chiến lược tổng thể về công tác tư tưởng, sự phối hợp giữa các lực lượng chưa chặt chẽ (Bộ Chính trị, 2026); dữ liệu phục vụ lý luận chính trị còn phân mảnh, thiếu chuẩn hóa.

3.4. Giải pháp đổi mới công tác chính trị, tư tưởng trong kỷ nguyên trí tuệ nhân tạo

3.4.1. Chuyển tư duy từ "phòng thủ, phản ứng" sang "chủ động, kiến tạo"

Cấp ủy, người đứng đầu cần coi ứng dụng AI là vấn đề chiến lược chứ không chỉ là yêu cầu kỹ thuật; lấy "xây" là gốc, "chống" là nhiệm vụ thường xuyên, thuyết phục là phương thức chính. Mỗi chủ trương, chính sách lớn cần được đánh giá tác động tư tưởng, vì hiệu quả chính sách chính là "giải pháp trực tiếp" của công tác tư tưởng (Bộ Chính trị, 2026).

3.4.2. Đổi mới nội dung: làm cho lý luận "sống" trong thực tiễn

Nội dung tuyên truyền phải bám sát những vấn đề người dân quan tâm, đồng thời luận giải sức sống của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trước những vấn đề mới của thời đại số như lao động và giá trị trong kinh tế dữ liệu, quan hệ giữa lực lượng sản xuất số và quan hệ sản xuất, sự tha hóa trong môi trường thuật toán.

3.4.3. Đổi mới phương thức thực hiện: đưa AI vào công tác tư tưởng trên cơ sở có sự kiểm soát chặt chẽ

Cần xây dựng hệ thống phân tích dư luận dựa trên dữ liệu lớn và AI, công cụ nhận diện deepfake, xác thực nguồn gốc thông tin, gắn với cơ chế phản hồi nhanh "một vụ việc - một đầu mối phát ngôn - một bộ thông điệp thống nhất", hướng tới mục tiêu đến năm 2030 phản bác kịp thời 100% quan điểm sai trái có tác động lớn, giảm tối thiểu 70% mức độ lan tỏa của nội dung xấu độc so với năm 2026 (Bộ Chính trị, 2026). Cần đa dạng hóa sản phẩm (video ngắn, podcast, thực tế ảo) và xây dựng thư viện số về tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng.

Đặc biệt, cần xây dựng mô hình ngôn ngữ mang bản sắc Việt Nam và cơ sở dữ liệu tri thức tiếng Việt về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, văn kiện Đảng, làm đối trọng với những câu trả lời thiên lệch từ mô hình AI nước ngoài. Nguyên tắc xuyên suốt là AI hỗ trợ, con người quyết định: công cụ kỹ thuật chỉ là "phương tiện hỗ trợ" (Ban Chấp hành Trung ương, 2026), mọi sản phẩm do AI tạo ra phải được thẩm định về chính trị, khoa học trước khi phát hành.

3.4.4. Đổi mới lực lượng: xây dựng đội ngũ "vững lý luận, giỏi công nghệ"

Cần bồi dưỡng đồng bộ bản lĩnh chính trị, nền tảng lý luận và năng lực số cho đội ngũ cán bộ tư tưởng; ban hành khung năng lực, chính sách đãi ngộ đặc thù để thu hút chuyên gia công nghệ, phấn đấu đến năm 2030 có 4.000 - 6.000 cán bộ tuyên giáo nòng cốt được đào tạo chuyên sâu (Bộ Chính trị, 2026). Các học viện, trường chính trị cần bổ sung chuyên đề về AI và an ninh tư tưởng, hình thành nhóm liên ngành lý luận chính trị - báo chí - công nghệ.

Báo chí chính thống, theo Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, phải là "nơi nhân dân tìm đến khi cần sự xác nhận đáng tin cậy, không phải nơi chạy theo xu hướng" (Tô Lâm, 2026). Mỗi cán bộ, đảng viên cần trở thành một "hạt nhân" lan tỏa thông tin tích cực, hướng tới mạng lưới 15.000 - 20.000 người có uy tín tham gia công tác tư tưởng vào năm 2030 (Ban Chấp hành Trung ương, 2026).

3.4.5. Hoàn thiện khung pháp lý và nâng cao năng lực quản lý, điều hành trên môi trường mạng

Cần chuyển từ "quản lý nội dung vi phạm" sang "quản trị không gian tư tưởng số", quy định rõ trách nhiệm của toàn chuỗi tạo lập - khuếch đại - phân phối nội dung, nhất là nội dung do AI tạo ra; sớm ban hành văn bản hướng dẫn Luật Trí tuệ nhân tạo, quy chế phản ứng khủng hoảng thông tin, kiện toàn lực lượng đấu tranh 3 cấp theo nguyên tắc "6 rõ" (Ban Chấp hành Trung ương, 2026), đồng thời tôn trọng quyền riêng tư và quyền sở hữu trí tuệ.

3.4.6. Bảo đảm chủ quyền dữ liệu, chủ quyền AI và nâng cao "sức đề kháng" xã hội

Về lâu dài, bảo vệ nền tảng tư tưởng gắn liền với năng lực tự chủ công nghệ, thể hiện quan điểm "tự chủ chiến lược" theo tinh thần Đại hội XIV. Cần ưu tiên đầu tư hạ tầng dữ liệu, hạ tầng tính toán và nền tảng AI dùng chung (Quốc hội, 2025b), phấn đấu đến năm 2030 toàn bộ dữ liệu công tác tư tưởng được lưu trữ trên hạ tầng số trong nước; đưa văn hóa số, kỹ năng kiểm chứng thông tin vào chương trình giảng dạy từ phổ thông đến đại học và phong trào "Bình dân học vụ số" (Bộ Chính trị, 2026). Nền tảng tư tưởng của Đảng được bảo vệ bền vững nhất khi cả xã hội có "sức đề kháng" cao trước thông tin sai lệch.

4. Kết luận

Trong kỷ nguyên trí tuệ nhân tạo, cách thức tạo lập và tiếp nhận sản phẩm tư tưởng biến đổi sâu sắc, kéo theo sự thay đổi về chất của cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. AI vừa mở ra phương tiện mới để lý luận cách mạng "thâm nhập vào quần chúng", vừa có thể trở thành vũ khí của các thế lực thù địch. Đổi mới công tác chính trị, tư tưởng vì thế phải đồng bộ từ tư duy, nội dung, phương thức đến lực lượng, thể chế và tự chủ công nghệ, lấy con người làm trung tâm. Công nghệ có thể thay đổi, nhưng việc dân hiểu, dân nhớ, dân theo, dân làm và niềm tin của Nhân dân vẫn là thước đo cao nhất.

Từ nghiên cứu, có thể rút ra bốn bài học: 1) Lấy "xây" làm gốc, chủ động chiếm lĩnh không gian mạng bằng nội dung chính thống hấp dẫn; 2) Ứng dụng AI phải đi đôi với kiểm soát, con người giữ

quyền quyết định và chịu trách nhiệm cuối cùng; 3) Đầu tư cho đội ngũ vững lý luận, giỏi công nghệ và năng lực tự chủ dữ liệu là điều kiện tiên quyết; 4) Hiệu quả phải được đo bằng chuyển biến thực chất trong nhận thức, niềm tin và hành động của Nhân dân, không chỉ bằng số lượng sản phẩm hay tỷ lệ gỡ bỏ nội dung vi phạm.

Tài liệu tham khảo

Ban Chỉ đạo 35 Trung ương (2025). *Báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025*.

Báo Công an nhân dân (2025). *Cuộc chiến" trong thế giới ảo (bài 2)*. https://cand.vn/cuoc-chien-trong-the-gioi-ao-bai-2-post788740.html.

Báo Công thương. (2026). *Chủ động ngăn chặn, gỡ bỏ thông tin xấu độc trên nền tảng xuyên biên giới*. https://congthuong.vn/chu-dong-ngan-chan-go-bo-thong-tin-xau-doc-tren-nen-tang-xuyen-bien-gioi-465947.html.

Báo Nhân dân (2025). *Kết luận của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Phiên họp Thường trực Ban Chỉ đạo về công tác bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu.* https://nhandan.vn/ket-luan-cua-tong-bi-thu-to-lam-tai-phien-hop-thuong-truc-ban-chi-dao-ve-cong-tac-bao-dam-an-ninh-mang-bao-mat-thong-tin-an-toan-du-lieu-post911474.html.

Bộ Chính trị (2018). *Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*.

Ban Chấp hành Trung ương (2024). *Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*.

Ban Chấp hành Trung ương (2026). *Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 22/8/2026 về Chiến lược công tác tư tưởng trong bối cảnh mới*.

Bộ Thông tin và Truyền thông (2024). *Báo cáo tổng kết, đánh giá hoạt động lĩnh vực thông tin điện tử năm 2024, định hướng năm 2025*.

Chesney, R., & Citron, D. (2019). Deep fakes: A looming challenge for privacy, democracy, and national security. *California Law Review*, 107(6), 1753–1820.

Chính phủ (2025). *Báo cáo số 657/BC-CP ngày 24/7/2025 về việc thực hiện một số Nghị quyết của Quốc hội khóa XIV và khóa XV về giám sát chuyên đề và chất vấn thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch*.

DataReportal. (2026). *Digital 2026: Vietnam*. We Are Social & Meltwater. https://datareportal.com/reports/digital-2026-vietnam

Đảng Cộng sản Việt Nam (2026a). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV* (tập 1). NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2026b). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV* (tập 2). NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.

Gerlich, M. (2025). AI tools in society: Impacts on cognitive offloading and the future of critical thinking. *Societies,* 15(1), 6. https://doi.org/10.3390/soc15010006.

Goldstein, J. A., Chao, J., Grossman, S., Stamos, A., & Tomz, M. (2024). How persuasive is AI-generated propaganda? *PNAS Nexus*, 3(2), pgae034. https://doi.org/10.1093/pnasnexus/pgae034.

Học viện An ninh nhân dân (2025). *Nhận diện thủ đoạn lợi dụng trí tuệ nhân tạo để tác động "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"*. https://hvannd.edu.vn/bv/ct/16523/nhan-dien-thu-doan-loi-dung-tri-tue-nhan-tao-de-tac-dong-tu-dien-bien-tu-chuyen-hoa.

Hồ Chí Minh (2021). *Toàn tập* (tập 5). NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.

Lênin, V. I. (1995). *Toàn tập* (tập. 6). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.

Mác, C., & Ăngghen, Ph. (1995a). *Toàn tập* (tập. 1). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.

Mác, C., & Ăngghen, Ph. (1995b). *Toàn tập* (tập. 3). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.

Pariser, E. (2011). *The filter bubble: What the Internet is hiding from you*. Penguin Press.

Quốc hội (2025a). *Luật An ninh mạng.* Luật số 116/2025/QH15 ngày 10/12/2025.

Quốc hội (2025b). *Luật Trí tuệ nhân tạo.* Luật số 134/2025/QH15 ngày 10/12/2025.

Rozado, D. (2024). The political preferences of LLMs. *PLOS ONE,* 19(7), e0306621. https://doi.org/10.1371/journal.pone.0306621

Sunstein, C. R. (2017). *#Republic: Divided democracy in the age of social media*. Princeton University Press.

Tạp chí điện tử Luật sư Việt Nam (2026). *"Phủ xanh" không gian mạng từ cơ sở: Mô hình sáng tạo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong lan tỏa giá trị Văn kiện Đại hội XIV*. https://lsvn.vn/phu-xanh-khong-gian-mang-tu-co-so-mo-hinh-sang-tao-cua-mttq-viet-nam-trong-lan-toa-gia-tri-van-kien-dai-hoi-xiv-a174219.html.

Tạp chí Tòa án nhân dân (2026). *Ứng dụng Tuyên giáo và Dân vận: Nền tảng thông tin chính thống của Đảng trên không gian số*. https://tapchitoaan.vn/ung-dung-tuyen-giao-va-dan-van-nen-tang-thong-tin-chinh-thong-cua-dang-tren-khong-gian-so15020.html.

Tô Lâm (2026). *Báo chí cách mạng Việt Nam trong thời đại số*. Báo Chính phủ. https://baochinhphu.vn/bao-chi-cach-mang-viet-nam-trong-thoi-dai-so-102260618103231065.htm.

VietnamPlus. (2025). *Nhìn lại năm 2025: Quyết liệt đấu tranh với thông tin xấu độc trên không gian số*. https://www.vietnamplus.vn/nhin-lai-nam-2025-quyet-liet-dau-tranh-voi-thong-tin-xau-doc-tren-khong-gian-so-post1085422.vnp.